

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Kim Dung và ông Lại Ngọc Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiệu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:
Bà: Vũ Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 225/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Đình D** - Sinh ngày: 06/6/1996 tại tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Đình H và bà: Trần Thị Nc; Vợ con: Chưa có; Tiền sự: Chưa có;

Tiền án: Ngày 21/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và buộc D phải bồi thường cho anh Dương văn Luân 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Ngày 25/5/2016 Đỗ Đình D chấp hành xong hình phạt tù, nhưng đến nay D chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự.

Bị cáo bị bắt ngày 23/4/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

****/ Bị hại:*** Anh Trần Văn T - sinh năm 1997. Địa chỉ: Đội 6, thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xử án vắng mặt).

****/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Ông Trần Việt T – sinh năm 1970; Trú quán: Tổ 60, khu 6, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xử án vắng mặt).

****/ Người làm chứng:***

- Anh Chảo A L - sinh năm 2000, vắng mặt tại phiên tòa.
- Anh Lê Thanh H - sinh năm 1989, vắng mặt tại phiên tòa.
- Chị Đỗ Thị P - sinh năm 1994, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 21/4/2020, Đỗ Đình D là công nhân làm thuê ở tại lán số 48, thuộc tổ 3B, khu 1, phường Hùng Thắng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trong lúc đang nằm cùng với các anh Trần Văn T, anh Chảo A L, anh Lê Thanh H là công nhân làm thuê cùng với D tại Công trình xây dựng Central Hùng Thắng. D hỏi anh T mượn điện thoại di động hiệu Huawei Y9, màu xanh đen để chơi điện tử, anh T đồng ý, D lấy điện thoại chơi đến khoảng 00giờ 30 phút ngày 22/4/2020, thấy mọi người đã ngủ D cầm điện thoại của anh T đến quán điện tử của anh Trần Việt T, cách chỗ D ở khoảng 10mét, tại quán D gặp chị Đỗ Thị P là người quản lý. D bảo chị P nạp điểm vào máy điện tử cho D chơi (10.000 đồng tương đương với 100 điểm), vì quen biết nên chị P không yêu cầu D trả tiền ngay, D chơi đến khoảng 01giờ 30 phút ngày 22/4/2020 thì bị thua hết số điểm đã nạp vào máy, tương đương với số tiền 900.000đồng; D đề nghị chị P nạp tiếp điểm vào máy cho D chơi nhưng chị P không đồng ý và yêu cầu thanh toán tiền. Do không có tiền trả nên D cầm cố chiếc điện thoại trên của anh T cho chị P và hẹn sẽ quay lại chuộc điện thoại sau, chị P đồng ý. Sau đó D về lán ngủ cùng mọi người, đến khoảng 06giờ 15 phút ngày 22/4/2020, khi anh T ngủ dậy tìm không thấy điện thoại đã hỏi D và mọi người thì D đã nói dối, khi chơi điện tử xong thì để điện thoại cắm sạc pin ở đầu giường, không biết ai lấy mất. Ngay sau đó anh T đến Công an trình báo.

Ngày 22/4/2020 chị Đỗ Thị P đã tự nguyện giao nộp cho Công an một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9-2029 (JKM-LX2), màu xanh đen, số IMEI1: 861709045043431, số IMEI2: 861709045083445, bên trong lắp 02 sim điện thoại, trong đó: số thuê bao 0965034... và số thuê bao 0793370....

Tại bản kết luận định giá tài sản số 71 ngày 27/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: Tại thời điểm bị xâm phạm, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9-2029 (JKM-LX2), màu xanh đen, số IMEI1: 861709045043431, số IMEI2: 861709045083445, có trị giá là 2.896.700 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Đình D khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được thể hiện trong Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố đối với bị cáo.

Người làm chứng anh Chảo A L, anh Lê Thanh H và chị Đỗ Thị P vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại Cơ quan Điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại về nội dung vụ án.

Người bị hại anh Trần Văn T có lời khai phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với lời khai của bị cáo Đỗ Đình D. Ngoài ra anh T còn khai chiếc điện thoại trên anh mua vào tháng 6/2019 là 5.400.000 đồng, đã đưa cho D mượn chơi điện tử, không biết D mang điện thoại đi cầm cố lấy tiền chơi điện tử. Khi hỏi, D bảo: “để điện thoại ở đầu giường sạc pin không biết ai lấy”. Đến nay anh đã nhận lại chiếc điện thoại nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, về phần hình phạt anh đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Việt T không yêu cầu D phải trả số tiền 900.000đồng do chơi điện tử bị thua, đồng thời ông T có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 196/CT- VKSHL ngày 02/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Đỗ Đình D về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Đình D từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/4/2020.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đề nghị truy thu số tiền 900.000đồng do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Đình D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản số 71 ngày 27/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 21/4/2020, tại lán số 48 công trình xây dựng Central Hùng thắng, thuộc tổ 3B, khu 1, Hùng Thắng, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Đình D đã có hành vi lợi dụng niềm tin mượn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9-2029 (JKM-LX2) màu xanh đen, trị giá 2.896.700 đồng của anh Trần Văn T để chơi điện tử. Sau đó D cầm điện thoại của anh Trung đến quán điện tử của anh Trần Việt T chơi điện tử Game bắn cá và bị thua 900.000đồng. Do không có tiền thanh toán nên D đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh T để cầm cố cho chị Đỗ Thị P là người quản lý quán điện tử lấy 900.000đồng để thanh toán số tiền chơi điện tử bị thua.

Mặc dù bị cáo Đỗ Đình D chiếm đoạt tài sản của anh Trần Văn T trị giá dưới 4.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Đình D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo trong vụ án đã lợi dụng lòng tin và sự tín nhiệm của bạn bè để mượn tài sản, sau đó chiếm đoạt để lấy tiền chơi bời, điều này thể hiện sự coi thường tình bạn, coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9-2029 (JKM-LX2), màu xanh đen, số IMEI1: 861709045043431, số IME2: 861709045083445, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về phần dân sự: Bị hại anh Trần Văn T đã nhận lại chiếc điện thoại nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Việt Thanh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 900.000đồng bị cáo có được do cầm cố chiếc điện thoại của anh Trung, xét thấy đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có, do người liên quan không yêu cầu trả lại, nên cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền trên sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đình D phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đình D 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/4/2020.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Đỗ Đình D phải nộp lại số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ Đình D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; Vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- VKSND TP.Hà Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hà Long;
- Cơ quan THAHS TP. Hà Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Q.Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hà Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Định